

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 115/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017; giữa:

Người yêu cầu:

Ông Trịnh Hà N, sinh năm 1981

Bà Đinh Thị Cẩm T, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Phòng 613 B2 Chung cư Vincoland, tổ 30 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trịnh Hà N và bà Đinh Thị Cẩm T (theo giấy chứng nhận kết hôn số 40 quyển số 01/2009 do UBND phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/4/2009).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Hà N và bà Đinh Thị Cẩm T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông N và bà T thỏa thuận: Giao cho Bà T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh Minh Q, sinh ngày 21/9/2012. Ông N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông N và bà T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông N và Bà T xác định không có.

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng Ông N và bà T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 1829 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Ông N và Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhậm:

- Đương sự;
- Viện KSND quận S;
- UBND p. H, quận H;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đông Thanh

